TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2026/HS-ST
Ngày: 27 - 5 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen

Bà Phạm Thị Hưởng

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hà Nội, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2026/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 5 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn S, sinh năm 1983, nơi ĐKTT và chỗ ở: Cụm G, xã L, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T và bà Lê Thị D (đã chết); có vợ và 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/4/2023, bị Công an xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội lập hồ sơ đưa vào diện quản lý người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; danh bản, chỉ bản số 302 lập ngày 22/01/2026 tại PC 11A Công an thành phố H; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2026 tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H đến nay; *có mặt.*

2. Trần Văn G, sinh năm 1992, nơi ĐKTT và chỗ ở: Cụm I, xã L, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình K (đã chết) và bà Lê Thị H; có vợ và 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Theo Quyết định đình chỉ vụ án số 02 ngày 23/7/2009 của Tòa án nhân dân Quận Long Biên, thành phố Hà Nội quyết định: Đình chỉ vụ án đối với Trần Văn G về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS (Hành vi không cấu thành tội

phạm); Tại Bản án số 45/2011/HSST ngày 25/02/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn G 48 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Buộc G phải bồi thường cho các bị hại, án phí, ngày 14/9/2013, G chấp hành xong hình phạt tù, đã bồi thường đầy đủ dân sự cho các bị hại, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm (đã xóa án tích); Tại Bản án số 128/2018/HSST ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn G 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đã chấp hành xong hình phạt tù (đã xóa án tích); Ngày 01/6/2018, Công an Quận C xử phạt G 1.500.000 đồng về hành vi "Công nhiên chiếm đoạt tài sản" (đã xóa tiền sự); danh bản, chỉ bản số 055 lập ngày 22/01/2026 tại Phân trại tạm giam S, thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2026 tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H đến nay; *có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn S là người nghiện ma túy Heroine, hiện đang điều trị uống Methadone tại cơ sở điều trị và tư vấn nghiện chất xã Ô - TP Hà Nội. Sáng ngày 05/01/2026, S đến Cơ sở điều trị và tư vấn nghiện chất xã Ô, thành phố Hà Nội để uống Methadone theo định kỳ. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống Methadone xong, S thuê xe ôm đi đến khu vực ven đường gần cổng ra bến xe M thuộc phường T, thành phố Hà Nội để mua ma túy Heroine về để bản thân sử dụng. Tại đây, S gặp một người đàn ông không rõ lai lịch (có đặc điểm khoảng 40 tuổi, người to béo, cao khoảng 1m7, đeo khẩu trang) đứng ở ven đường, S hỏi mua ma túy của người này thì người này trả lời là: "có", S nói "bán cho em 200.000 đồng" thì người này đồng ý, S đưa 200.000 đồng tiền mặt cho người bán ma túy thì người đàn ông bảo để ma túy trong bao thuốc lá vứt ở ven đường, dùng tay chỉ vị trí vứt ma túy cách vị trí S đứng khoảng 20m, S đi bộ ra nhặt bao thuốc lá Thăng L màu vàng bên trong có ma túy Heroine để ở ven đường rồi bỏ đi. Sau khi mua được ma túy, S tiếp tục thuê xe ôm di chuyển về khu vực cánh đồng thuộc Cụm G - xã L, thành phố Hà Nội để sử dụng ma túy một mình (bằng hình thức hít qua mũi). Đến ngày 06/01/2026, S đến Trạm y tế X thì bị Công an xã Ô đưa S về trụ sở để kiểm tra ma túy. Kết quả kiểm tra nhanh nước tiểu của S cho kết quả dương tính với ma túy M.

*Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A94, màu xanh tím (Thu giữ của Trần Văn S).

Ngày 06/01/2026, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số B129/QĐ – CSMT trưng cầu Trung tâm P giám định mẫu nước tiểu thu giữ của Trần Văn S.

* Tại Bản kết luận giám định độc chất số 36 ngày 07/01/2026 của Trung tâm P – Sở Y, kết luận: Mẫu nước tiểu vụ Trần Văn S giám định có tìm thấy chất ma túy là M.

- Tại Công văn số 18 ngày 08/01/2026 của Trạm y tế X xác định: Bệnh nhân Trần Văn S điều trị tại Cơ sở điều trị Methadone Đ – Trung tâm Y tế huyện Đ (nay là: Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện chất – Trạm Y tế X) từ ngày 11/12/2018 đến ngày 05/01/2026. Trong quá trình điều trị bệnh nhân tuân thủ điều trị (Kèm theo bệnh án tóm tắt điều trị)

Quá trình điều tra khai thác mở rộng vụ án, tiến hành kiểm tra điện thoại đã thu giữ của Trần Văn S, Cơ quan điều tra phát hiện phát hiện tại phần tin nhắn Zalo có nội dung liên quan đến việc S mua số lô đề từ ngày 03/12/2025 đến ngày 05/01/2026, với tài khoản "Bảo Nhất" của đối tượng Trần Văn G. Ngày 18/01/2026, Trần Văn G đến Công an xã L, thành phố Hà Nội đầu thú về hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra vụ án Trần Văn G, Trần Văn S đều khai nhận: Từ khoảng ngày 03/12/2025 đến ngày 05/01/2026, G bán số đề cho S. Hình thức và phương thức chơi như sau: Sỹ sẽ trực tiếp nhắn tin cho G qua tin nhắn zalo để mua số đề của G mà không phải ghi tích kê (đối với đề "A" sẽ căn cứ vào 02 số đầu giải đặc biệt kết quả xổ số; đề "B" sẽ căn cứ vào 02 số cuối giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền B). Sau khi nhận bán số đề cho S, G giữ lại không chuyển cho ai mà làm chủ đề để hưởng lợi; tỷ lệ cá cược đề được thua 1/70 lần (1.000 đồng tương ứng 01 điểm, trúng được 70.000 đồng, tuy nhiên S chỉ phải trả G 800 đồng/01 điểm đề), hai bên thanh toán thắng thua với nhau bằng hình chuyển khoản qua ngân hàng và tiền mặt. Nếu số đề của S mua mà không trùng với 2 số đầu hoặc 2 số cuối của giải Đặc biệt kết quả sổ xố kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, thì G được hưởng số tiền mà S đã mua số lô, số đề. Cụ thể như sau:

- Ngày 03/12/2025: Sỹ mua: Đề a số 02, 20, 16, 61, 49, 94, 78, 87, 57, 75 là 30.000 đồng/01 số; Đề b số 02, 20, 16, 61, 49, 94, 78, 87, 57, 75 là 30.000 đồng/01 số = 480.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 480.000 đồng, G thu lời 480.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 04/12/2025: Sỹ mua: đề a số 66, 65, 11, 02, 20, 16, 61, 75, 57, 49, 94, 78, 87 là 20.000 đồng/01 số; đề a số 55 là 50.000 đồng/01 số; đề b số 66,65,11,55 là 50.000 đồng/01 số; đề b số 02, 20, 16, 61, 75, 57, 49, 94, 78, 87 là 30.000 đồng/01 số= Tổng tiền là 648.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng cùng ngày thì S được trúng thưởng số đề A 11 là 20 điểm x 70.000 đồng= 1.400.000 đồng. Tổng số tiền S tham gia đánh bạc với G là 2.048.000 đồng, S thu lời 1.400.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi của S, G không đủ xử lý hình sự.

- Ngày 05/12/2025, S mua: Đề a 66, 65, 55, 02, 20, 16, 61, 75, 57, 87, 78, 77 là 30.000 đồng/01 số; Đề b số 66, 65, 55, 02, 20, 16, 61, 75, 57, 87, 78, 77 là 20.000 đồng/01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 480.000 đồng, G thu lời 480.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 06/12/2025, S mua: Đề a số 11, 12, 21, 56, 65, 18, 81, 66, 65, 77 là 20.000 đồng/01 số; Đề b số 11, 12, 21, 56, 65, 18, 81, 66, 65, 77 là 40.000 đồng/01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 480.000 đồng, G thu lời 480.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 07/12/2025, S mua: Đề a số 11, 12, 21, 56, 65, 18, 81, 66, 65, 77 là 20.000 đồng/01 số; Đề b số 11, 12, 21, 56, 65, 18, 81, 66, 65, 77 là 40.000 đồng/01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 480.000 đồng, G thu lời 480.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 08/12/2025, S mua: Đề a số 11, 12, 21, 56, 65, 18, 81, 66, 65, 77 là 20.000 đồng/01 số; Đề b số 11, 12, 21, 56, 65, 18, 81, 66, 65, 77 là 40.000 đồng/01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 480.000 đồng, G thu lời 480.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 09/12/2025, S mua: Đề a số 56, 65,18, 81, 12, 21, 11, 55, 66, 77 là 30.000 đồng/ 01 số; đề b số 56, 65, 18, 81, 12, 21, 11, 55, 66, 77 là 30.000 đồng/01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 480.000 đồng, G thu lời 480.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 10/12/2025, S mua: Đề a số 56, 65, 18, 81, 12, 21, 11, 55, 66, 77 là 30.000 đồng/ 01 số; đề b số 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59 là 60.000 đồng/ 01 số; đề b số 56, 65, 18, 81, 12, 21, 11, 55, 66, 77 là 30.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S trúng thưởng đề số 52b thắng 4.200.000 đồng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 960.000 + 4.200.000 đồng = **5.160.000** đồng (đã thanh toán tiền cho nhau), S thu lời bất chính 3.240.000 đồng.

- Ngày 12/12/2025, S mua: Đề b số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 60.000 đồng/ 01 số; đề b số 77, 99 là 30.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó,

tổng số tiền đánh bạc là 528.000 đồng, G thu lời 528.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 13/12/2025, S mua: Đề a số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 20.000 đồng/ 01 số; đề a số: 77, 01, 10 là 30.000 đồng/ 01 số; đề b số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 50.000 đồng/ 01 số; đề b số 77, 01, 10 là 40.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 728.000 đồng, G thu lời 728.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 14/12/2025, S mua: Đề b số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 50.000 đồng/ 01 số; đề b số 01, 10, 91, 93, 95, 97, 99, 03, 05, 77 là 20.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 560.000 đồng, G thu lời 560.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 15/12/2025, S mua: Đề b số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99, 77, 01, 10 là 60.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 624.000 đồng, G thu lời 624.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 16/12/2025, S mua: Đề b số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 60.000 đồng/ 01 số; đề b số 77, 01, 10 là 40.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 576.000 đồng, G thu lời 576.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 17/12/2025, S mua: Đề b số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 60.000 đồng/ 01 số; đề b số 77, 01, 10 là 30.000 đồng/ 01 số; đề b số 22 là 110.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 640.000 đồng, G thu lời 640.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 19/12/2025, S mua: Đề b số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 60.000 đồng/ 01 số; đề b số 22, 33, 77 là 40.000 đồng/ 01 số. Kết quả S không trúng đề nào, G thu lời bất chính là 576.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 576.000 đồng. Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 20/12/2025, S mua: Đề b số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 60.000 đồng/ 01 số; đề b số 18, 16, 11 là 40.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S trúng thưởng đề 16b được 2.800.000 đồng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 576.000 + 2.800.000 đồng

= 3.376.000 đồng, S thu lời 2.224.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 21/12/2025, S mua: Đề b số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 60.000 đồng/ 01 số; đề b số 18, 81, 11, 00 là 30.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 576.000 đồng, G thu lời 576.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 22/12/2025, S mua: Đề b số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 60.000 đồng/ 01 số; đề b số 49, 94, 53, 35 là 30.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 640.000 đồng, G thu lời 640.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 23/12/2025, S mua: đề b số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 60.000 đồng/ 01 số; đề b số 49, 94, 53, 35 là 30.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 576.000 đồng, G thu lời 576.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 24/12/2025, S mua: đề a số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 30.000 đồng/ 01 số; đề b số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 60.000 đồng/ 01 số; đề b số 49, 94, 53, 35 là 30.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 816.000 đồng, G thu lời 816.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 26/12/2025, S mua: Đề a số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 là 50.000 đồng/ 01 số; đề a số 49, 94, 53, 35 là 30.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 496.000 đồng, G thu lời 496.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 27/12/2025, S mua: Đề a số 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89 là 60.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 480.000 đồng, G thu lời 480.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 28/12/2025, S mua: Đề a số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09 là 40.000 đồng/ 01 số; Đề b số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09 là 30.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 504.000 đồng, G thu lời

504.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 29/12/2025, S mua: Đề a số 09, 90, 77, 53, 49, 41, 31, 21, 11, 01 là 50.000 đồng/ 01 số; đề b số 09, 90, 77, 53, 49, 41, 31, 21, 11, 01 là 20.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 560.000 đồng, G thu lời 560.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 30/12/2025, S mua: Đề a số 01, 11, 21, 31, 41, 51, 61, 71, 81, 91 là 30.000 đồng/ 01 số; đề b số 01, 11, 21, 31, 41, 51, 61, 71, 81, 91 là 30.000 đồng/ 01 số; đề b số 01, 11, 21, 31, 41, 91 là 40.000 đồng/ 01 số = 672.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S trúng thưởng đề 91b (loại 30.000 đồng) và đề 91b (loại 40.000 đồng), tương ứng với 4.900.000 đồng, S thu lời bất chính 4.900.000 – 672.000 = 4.228.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là **5.572.000** đồng.

- Ngày 31/12/2025, S mua: Đề a số 82, 86, 87 là 50.000 đồng/ 01 số; đề b số 82, 86, 87 là 50.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 240.000 đồng, G thu lời 240.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 01/01/2026, S mua: Đề a số 82, 86, 87 là 50.000 đồng/ 01 số;đề a số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09 là 30.000 đồng/ 01 số; đề b số 82, 86, 87 là 50.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 456.000 đồng, G thu lời 456.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 02/01/2026, S mua: Đề a số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09 là 30.000 đồng/ 01 số; đề a số 82, 86, 87, 77 là 25.000 đồng/ 01 số; đề b số 82, 77 là 50.000 đồng/ 01 số; đề b số 86, 87 là 100.000 đồng/ 01 số; đề b số 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89 là 30.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 752.000 đồng, G thu lời 752.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 03/01/2026, S mua: Đề a số 18, 36, 20, 25, 46, 64, 65, 74, 35, 59 là 30.000 đồng/ 01 số; đề b số 18, 36, 20, 25, 46, 64, 65, 74, 35, 59 là 50.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 640.000 đồng, G thu lời 640.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 04/01/2026, S mua: Đề a số 49, 30, 96, 33, 09 là 20.000 đồng/ 01 số; đề b số 49, 30, 96, 33, 09 là 40.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 480.000 đồng, G thu lời 480.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

- Ngày 05/01/2026, S mua: Đề a số 49, 30, 96, 33, 09, 90, 10, 77, 82, 87 là 20.000 đồng/ 01 số; đề b số 49, 30, 96, 33, 09, 90, 10, 77, 82, 87 là 40.000 đồng/ 01 số. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, S không trúng thưởng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc là 560.000 đồng, G thu lời 560.000 đồng (đã thanh toán tiền cho nhau). Hành vi đánh bạc của S, G không đủ để xử lý hình sự.

Tổng số tiền sử dụng đánh bạc chịu trách nhiệm hình sự của Trần Văn S là 10.732.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc của Trần Văn G là 10.732.000 đồng; tổng số tiền thu lời bất chính S là 0 đồng; Trần Văn G thu lời là 3.796.000 đồng.

- Ngày 24/02/2026, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số B3112 đối với phục hồi zalo trên điện thoại OPPO A94 của S.

* Tại Bản kết luận giám định số 2943 của Phòng K1 - Công an thành phố H, kết luận: Không trích xuất được dữ liệu tin nhắn Zalo trong điện thoại gửi giám định (do phần mêm không trích xuất được, không xác định được nguyên nhân).

Bản Cáo trạng số 20/CT-VKSKV8 ngày 21 tháng 4 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hà Nội truy tố bị cáo Trần Văn S về tội *"*Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 và tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Trần Văn G về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn S và Trần Văn G khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung nêu trên. Các bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là sai và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hà Nội tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn S về tội *"*Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 và tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Trần Văn G về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 55 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội *"*Sử dụng trái phép chất ma tuý"; từ 15 tháng tù đến 18

tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp chung của hai tội từ 45 tháng tù đến 54 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo Trần Văn G từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Truy thu số tiền 3.796.000 đồng tiền bị cáo G thu lời bất chính từ việc đánh bạc với bị cáo S.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A94, màu xanh tím của Trần Văn S.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng, bản ảnh nhận dạng, vật chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Trần Văn S đang tham gia điều trị thay thế nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone tại Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện chất thuộc Trạm y tế X, thành phố Hà Nội từ ngày 11/12/2018 đến ngày 05/01/2026. Tuy nhiên, vào ngày 05/01/2026, tại khu vực cánh đồng thuộc cụm G, xã L, thành phố Hà Nội, Trần Văn S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroine. Xét nghiệm nước tiểu của S tìm thấy chất ma túy loại Morphine (là sản phẩm chuyển hóa của Heroin trong nước tiểu) do S đã sử dụng trái phép chất ma túy trước đó.

Để nhằm mục đích thu lời bất chính, từ ngày 03/12/2025 đến ngày 05/01/2026, Trần Văn G có hành vi đánh bạc (bán số lô, số đề) cho Trần Văn S. Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo Trần Văn G, Trần Văn S đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc (mua bán số lô, đề). Cụ thể như sau:

- Ngày 10/12/2025, Trần Văn S đánh bạc với Trần Văn G số tiền 5.160.000 đồng.

- Ngày 30/12/2025, Trần Văn S đánh bạc với Trần Văn G số tiền 5.572.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc phải chịu trách nhiệm hình sự trong hai ngày 10/12/2025 và ngày 30/12/2025 là 10.732.000 đồng, hai bên đã thanh toán số tiền đánh cho nhau xong, số tiền G thu lời bất chính: 3.796.000 đồng.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi của bị cáo Trần Văn S đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a và tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Hành vi của bị cáo Trần Văn G đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hà Nội truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trong bản cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo S là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bởi lẽ, ma túy có nhiều tác hại đối với sức khỏe của người sử dụng, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội. Hành vi đánh bạc của bị cáo S, bị cáo G xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến trật tự và an toàn xã hội. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo S đang trong diện quản lý điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện của Công an xã T (nay là xã L). Bị cáo G bị 01 lần xét xử về tội "Cướp giật tài sản", 01 lần xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", 01 lần phạt hành chính về hành vi "Công nhiên chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về hành vi Đánh bạc là có đồng phạm nhưng tính chất tội phạm chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo trực tiếp thực hiện đánh bạc với nhau nên hành vi của các bị cáo có vai trò là ngang nhau.

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo S, G đánh bạc hai ngày 10/12/2025 và ngày 30/12/2025 với số tiền đánh bạc mỗi ngày đều trên 05 triệu đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Văn G đầu thú về hành vi Đánh bạc là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy các bị cáo là người lao động tự do không có điều kiện về kinh tế và thu nhập ổn định để bảo đảm cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A94, màu xanh tím thu giữ của Trần Văn S, bị cáo đều sử dụng điện thoại vào mục đích liên lạc để mua, bán số lô số đề với G nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Truy thu số tiền 3.796.000 đồng bị cáo G thu lời bất chính từ việc đánh bạc với bị cáo S.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Đối với đối tượng bán ma túy cho S, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải S chỉ nơi mua ma túy tại Cổng ra bến xe M thuộc phường T, thành phố Hà Nội nhưng cơ quan điều tra không phát hiện đối tượng đã bán ma túy cho S như S khai nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ và xử lý.

[8] Các vấn đề khác: Đối với các ngày Trần Văn S mua số đề của Trần Văn G nhiều ngày với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (gồm từ ngày 03/12 đến ngày 9/12/2025; từ ngày 12/12/2025 đến ngày 17/12/25; từ ngày 19/12/2025 đến ngày 24/12/2025, từ ngày 26/12/2025 đến ngày 29/12/2025, ngày 31/12/2025; từ ngày 01/01/2026 đến ngày 05/01/2026). Bản thân S và G không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc. Do vậy, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đến Công an xã L để xử phạt vi phạm hành chính đối với S và G về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

- Đối với địa điểm S khai sử dụng ma túy vào ngày 05/01/2026 tại cụm G, xã L, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Sỹ xác định địa điểm S sử dụng ma túy là ở phía sau một kiện gạch xây dựng thuộc cánh đồng cụm 7, xã L. Quá trình dẫn giải cơ quan điều tra không thu giữ được dụng cụ S đã sử dụng ma túy trước đó. Cơ quan điều tra đã chụp ảnh, vẽ sơ đồ nơi S sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định pháp luật.

[9] Án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Văn S, Trần Văn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Văn S, Trần Văn G có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 55 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S: **36** (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Trần Văn S: **10** (M1) tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của 02 tội là: **46** (Bốn mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2026.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn G: **10** (M1) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/01/2026.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Truy thu buộc bị cáo Trần Văn G nộp số tiền 3.796.000 đồng vào Ngân sách nhà nước.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A94, màu xanh tím, số IMEI 1: 863271056513933, số IMEI 2: 863271056513925 đã qua sử dụng bên trong lắp 01 sim điện thoại (không kiểm tra chất lượng linh kiện trên trong máy khi bàn giao).

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Văn G, Trần Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Trần Văn G, Trần Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 8 – Hà Nội;
- CQTHAHS thành phố Hà Nội;
- THADS Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị An